

Bản án số: 192/2018/HSPT

Ngày: 08/10/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh;

Các thẩm phán: Ông D Xuân Tuấn;
Ông Lê Quốc Thành.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân T Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân (viết tắt TAND) tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2018/HSPT ngày 22/8/2018 đối với bị cáo Lữ Thị T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 17/7/2018 của TAND huyện Thiệu Hóa.

Bị cáo kháng cáo: Lữ Thị T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Đ 1, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa; giới tính: Nữ; nghiệp: Làm ruộng; văn hoá: lớp 9/12; con ông: Lữ Ngọc T và bà Nguyễn Thị D; có chồng là Trần Trọng V và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

Người bị hại: Chị Trần Thị H, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ 3, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại có đơn kháng cáo: Chị Vũ Ánh D, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ hiện nay: Thôn Đ 7, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

Người làm chứng: Có mặt anh Trần Văn V, ông Trần Văn Vẻ, bà Đoàn Thị H, ông Lữ Trọng Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 7 giờ ngày 04/03/2018 vợ chồng Lữ Thị T và Trần Văn V cùng bố mẹ đẻ của T là ông Lữ Ngọc Th, bà Nguyễn Thị Dư có mời chị Trần Thị H (là chị chồng của T) cùng bố mẹ đẻ của chị H là ông Trần Văn Vẻ, bà Đoàn Thị H (cũng là bố mẹ chồng của T) đến nhà để giải quyết một số việc gia đình. Tại phòng khách nhà mình, T đã nói chuyện thời gian trước chị H đưa T đi xuất khẩu lao động ở Nước Nga nhưng trả lương thấp hơn mức thỏa Th, chị H còn sắp xếp cho T ở cùng phòng với một người đàn ông lạ, tất cả những nội dung trên T đã ghi vào một tờ giấy và đưa cho chị H xác nhận, nhưng chị H không ký và lấy bút gạch chéo vào tờ giấy, còn vu cho T có quan hệ ngoại tình ở bên nước Nga, mang tiền đi cho trai. Hai bên lời qua tiếng lại với nhau, bức xúc trước việc làm của chị H, Lữ Thị T lấy con dao Lam đang để ở trên bàn uống nước cầm bằng tay trái rạch một nhát vào má trái của chị H, thấy chị H chảy máu T bỏ chạy, chị H đuổi theo T, vừa đuổi theo vừa la làng, sau đó chị H được đưa đi bệnh viện điều trị.

Nhân chứng là ông Lữ Ngọc Th, bà Nguyễn Thị Dư và Trần Văn Vẻ, bà Đoàn Thị H đã nhìn thấy việc T dùng dao Lam gây thương tích cho chị H và đã khai báo trước Cơ quan điều tra.

Tại kết luận giám định số 153/2018/TTPY ngày 26/03/2018 của Trung tâm giám định pháp y T Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Trần Thị H là 15%.

Chị H yêu cầu T phải bồi thường tổng số tiền là 36.450.000đ. Ngày 24/05/2018 T đã tự nguyện nộp 10.000.000đ và ngày 13/07/2018 nộp tiếp 26.000.000đ, tổng cộng đã nộp 36.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa để bồi thường thương tích cho chị H.

Do đi lao động tại nước Nga nên ngày 30/03/2018 chị Trần Thị H đã ủy quyền cho chị Vũ Ánh D, sinh năm 1983, Địa chỉ: Thôn 7, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa gia tố tụng để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Vật chứng là con dao lam Lữ Thị T đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra, hiện đang được quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa đã Quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lữ Thị T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Xử phạt: Lữ Thị T 24 (Hai bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Lữ Thị T đã tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 36.000.000đ theo các Biên lai thu của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và giành quyền kháng cáo.

Ngày 20/7/2018, bị cáo Lữ thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26/7/2018, chị Vũ Thị Ánh D là người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không cho bị cáo Lữ Thị T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lữ Thị T và chị Vũ Ánh D giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân T Thanh Hóa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt BLTTHS), giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyền kháng cáo của chị Vũ Ánh D: Trong quá trình tham gia tố tụng tại Cơ quan điều tra và tại Tòa án cấp sơ thẩm, người bị hại là chị Trần Thị H do đang lao động xuất khẩu tại nước Nga nên đã ủy quyền cho chị Vũ Ánh D tham gia tố tụng. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/7/2018 chị Vũ Ánh D có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, việc kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của bị hại phù hợp quy định tại điểm m khoản 2 Điều 62 và khoản 1 Điều 331 của BLTTHS nên được chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lữ Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với Bản án sơ thẩm đã nêu: Khoảng 7 giờ ngày 04/03/2018, tại nhà của bị cáo Lữ Thị T thuộc Thôn 3, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa, trong khi T và chồng T cùng chị Trần Thị H (chị chồng của T), cùng với bố mẹ đẻ, bố mẹ chồng của T đang họp gia đình để giải quyết những khúc mắc giữa T và chị H trong thời gian chị H đưa T đi lao động xuất khẩu ở nước Nga, do có mâu thuẫn từ trước, giữa T và chị H lời qua tiếng lại, chị H dùng bút gạch chéo vào tờ giấy mà T đã ghi chép những việc chị H đối xử với T khi ở nước Nga, bị cáo T đã có hành vi cầm con dao Lam đang để trên bàn uống nước, bằng tay trái rạch một nhát vào má trái của chị H, gây thương tích cho chị H làm tổn hại 15% sức khỏe.

Do có hành vi nêu trên, bị cáo Lữ Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS như bản án sơ thẩm đã xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội. có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng: Hành vi của bị cáo dùng dao lam là hung khí nguy hiểm rạch vào má của chị Trần Thị H gây tổn hại sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến thẩm mỹ và làm tổn thất tinh thần của người bị hại, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị lên án và phải xử lý nghiêm. Khi quyết định hình phạt, bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: quá trình điều tra thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại theo yêu cầu của chị H; bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 của Điều 51 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS). Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng mức án thấp ở đầu khung hình phạt và cho hưởng án treo là phù hợp. Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị không cho bị cáo hưởng án treo thấy rằng: Trong vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp có tính chất còn đồ như kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, bản án sơ thẩm đã nhận định bị cáo phạm tội do bột phát trong lúc giải quyết mâu thuẫn gia đình là đúng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và đang nuôi 02 con nhỏ, tại phiên tòa bị cáo còn xuất trình Phiếu siêu âm tại Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa ngày 19/9/2018, hiện tại bị cáo đang mang thai ở tuần thứ 15, đây cũng là tình tiết cần được xem xét cho bị cáo tại cấp phúc thẩm. Ngoài ra giữa hai bên gia đình còn có mối quan hệ là thông gia cần được cải thiện, do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã cho Lữ Thị T hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo được tự cải tạo tại địa pH là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bà Đoàn Thị H và ông Trần Văn Vecó đơn đề nghị Tòa án xử lý ông Lữ VănTh do có hành vi tiếp tay cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, kèm theo một số hình ảnh đen trắng cốp pi trên mạng xã hội thể hiện việc bị cáo vẫn nhắn tin vu khống, bôi nhọ chị H, tuy nhiên các tài liệu trên chưa đủ cơ sở để chứng minh. Nếu có căn cứ ông Vẻ, bà H có quyền yêu cầu Cơ quan điều tra xử lý trong vụ án khác. Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của chị Vũ Ánh D về việc không cho bị cáo hưởng án treo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[5] Về án phí: Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lữ Thị Tĩnh và kháng cáo của chỉ Vũ Ánh D (đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị H), giữ nguyên bản án sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa về hình phạt.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lữ Thị T 24 (hai bốn) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 48 (bốn tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lữ Thị T cho UBND xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm a khoản 2 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Lữ Thị T phải nộp 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Thanh Hóa;
- TAND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Chinh